| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ PHƯỢNG KỲ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 65/KH-UBND | *Phượng Kỳ, ngày 04 tháng 7 năm 2023* |

# KẾ HOẠCH
## Chuyển đổi số xã Phượng Kỳ năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về Chuyển đổi số huyện Tứ Kỳ năm 2023, UBND xã Phượng Kỳ xây dựng kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

## PHẦN THỨ NHẤT
## KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

### 1. Tình hình triển khai

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 31/12/2021 Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Phượng Kỳ năm 2022; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 14/4/2022 phát triển kinh tế số và xã hội số Xã Phượng Kỳ năm 2022; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch "Xây dựng Chính quyền điện tử xã Phượng Kỳ,giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã; kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử xã thành Ban chỉ đạo Chuyển đổi số; Kiện toàn Ban biên tập Trang TTĐT xã Phượng Kỳ tạo điều kiện thuận lợi cho nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực công nghệ thông tin. Đồng thời, thực hiện tuyên truyền về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức: đăng tải tin bài, nội dung kế hoạch trên Trang thông tin điện tử, lồng ghép qua các hội nghị, giao ban.

### 2. Kết quả thực hiện

#### *2.1. Về chính quyền số*

Tiếp tục triển khai các phần mềm dùng chung: Quản lý văn bản điều hành, Autocard, quản lý người có công, trẻ em, dữ liệu quốc gia về quản lý hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, quản lý hộ tịch, Missa, Một cửa xã. Các phần mềm được xây dựng và đưa vào sử dụng thường xuyên. 100% cán bộ, công chức xã sử dụng hệ thống thư điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong việc trao đổi văn bản, xử lý công việc. 100% văn bản đi, đến (*không bao gồm văn bản, hồ sơ có nội dung mật*) được xử lý trên Hệ thống Quản lý văn bản theo quy định. Thực

hiện ký số chuyên dùng Chính phủ, đề nghị cấp chứng thư số cá nhân đầy đủ cho các công chức được giao tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC cấp xã.

Nâng cấp Trang TTĐT, cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành, cung cấp thông tin của địa phương, phục vụ công tác cải cách hành chính. 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND xã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử. Thường xuyên duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử đảm bảo hoạt động hiệu quả, phục vụ nhiệm vụ cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử của địa phương. Số lượng truy cập ngày càng tăng.

Về việc niêm yết, tiếp nhận và giải quyết TTHC: Các công chức chuyên môn xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm đối với công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính; niêm yết công khai thủ tục hành chính; công khai kết quả, tiến độ giải quyết TTHC, tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính..., đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Năm 2022, UBND xã thực hiện niêm yết công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, gồm 163 TTHC. Trong đó, 137 TTHC cấp xã, 14 TTHC lĩnh vực Quốc phòng và 12 TTHC lĩnh vực Công an. Tổng 44 TTHC mức độ 4, 62 TTHC mức độ 3 và 31 TTHC mức độ 2. Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trong năm 2022 là 1.270 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1.270 hồ sơ (Chứng thực: 982 hồ sơ, Hộ tịch: 188 hồ sơ, BTXH: 94 hồ sơ, NCC: 5 hồ sơ). Trong đó, giải quyết trước hạn: 1.269 hồ sơ, giải quyết đúng hạn: 01 hồ sơ. Số lượng hồ sơ được số hóa khi tiếp nhận là 1.023 hồ sơ, đạt 80,56%. Số lượng hồ sơ có số hóa kết quả là 533 hồ sơ, đạt 42,15%. Số hồ sơ nộp mức độ 3, 4 là 921/1270 hồ sơ, đạt 72,52%. Số TTHC trực tuyến có phát sinh hồ sơ trong năm là 18 TTHC (Trong đó: Lĩnh vực BTXH gồm 02 TTHC, lĩnh vực Hộ tịch gồm 09 TTHC, lĩnh vực Chứng thực gồm 07 TTHC). Số TTHC liên thông là 17 TTHC (Trong đó: Lĩnh vực Hộ tịch 17 TTHC).

***2.2. Về kinh tế số***

Kinh tế số đang được cán bộ và người dân áp dụng vào đời sống hàng ngày trong trao đổi hàng hoá, đóng tiền điện, nước, cước viễn thông… Đẩy mạnh tuyền truyền triển khai hình thức thanh toán trên nền tảng di động, giúp người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn như giới thiệu cổng thông tin thương mại điện tử, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP.

***2.3. Về xã hội số***

Thực hiện tuyên truyền Bộ quy tắc ứng xử. Thành lập Tổ chỉ đạo công nghệ số cộng đồng cấp xã và ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng xã Phượng Kỳ năm 2022. Thành lập nhóm zalo CNSCĐ xã Phượng Kỳ. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện tuyên truyền, nâng cao cài đặt

ứng dụng liên quan đến chuyển đổi số đến toàn thể nhân dân trên địa bàn với mục tiêu công dân và doanh nghiệp là trung tâm để chuyển đổi số và phát triển dịch vụ thông minh.

Đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo: Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, sử dụng các ứng dụng Google Meetinh, Zoom, Team..., máy chiếu, laptop và sử dụng các mạng xã hội để liên lạc, trao đổi thông tin, công tác giáo dục giữa nhà trường, thầy cô giáo với các bậc phụ huynh học sinh để có mối liênkết giáo dục giữa nhà trường và gia đình, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập.

Đối với lĩnh vực y tế: Ứng dụng quản lý dịch tễ, khai báo y tế, nền tảng tiêm chủng trong phòng chống dịch Covid-19, phục vụ chiến dịch tiêm chủng phòng, chống bệnh Covid-19 trên địa bàn xã, tuyên truyền người dân tích cực cài đặt và sử dụng các ứng dụng phòng chống dịch Covid-19, ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế.

Đối với lĩnh vực văn hóa: Thực hiện quảng bá các giá trị văn hóa, di tích lịch sử có trên địa bàn xã trên môi trường mạng, qua mạng xã hội, số hóa QRCode di tích.

**3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số**

Tiếp tục duy trì phối hợp chặt chẽ với bưu điện xã nâng cấp chất lượng cung cấp dịch vụ Internet phục vụ công tác quản lý nhà nước, truy cập mạng internet rộng khắp trên địa bàn.

**4. Chuyển đổi số gắn với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng**

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về đảm bảo an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức. Các thiết bị máy tính được cài đặt các phần mềm bảo vệ.

**II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN**

**1.** Số lượng cán bộ, công chức có trình độ về công nghệ thông tin còn thiếu gây khó khăn trong triển khai và thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong kế hoạch chuyển đổi số.

**2.** Nguồn vốn ngân sách xã khó khăn nên việc triển khai Dự án: "Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo, tuyên truyền, hỗ trợ xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn xã năm 2022" còn chậm, chưa cấp trang thiết bị kịp thời cho các đầu mối để phục vụ việc số hóa hồ sơ, giấy tờ. Nhận thức của một số bộ phận người dân chưa cao, trong ứng dụng các giải pháp thông minh trong cuộc sống, công việc.

# PHẦN THỨ HAI
# KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### *2.1. Phát triển chính quyền số*

60% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 80%. 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên phần mềm báo cáo kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Số hóa cơ sở dữ liệu dùng chung kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển chính quyền số. 30% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công. 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa; 30% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

#### *2.2. Phát triển kinh tế số*

Kinh tế số chiếm khoảng 10% giá trị sản xuất trên địa bàn. Tỷ trọng giá trị sản xuất từ kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 8%. Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.

#### *2.3. Phát triển xã hội số*

Hạ tầng mạng băng thông rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% đơn vị hành chính. Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh. Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%. Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 50%. Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân trên 30%. Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 70%. Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 80%.

***2.4. Bảo đảm an toàn thông tin***

Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp. 80% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin. 30% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thực hiện thường xuyên giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố. Trang thông tin điện tử xã được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

**III. NỘI DUNG**

**1. Nhận thức số**

**1.1. Ngày Chuyển đổi số**

Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hải Dương (26/3), "Ngày hội Công dân số", tuyên truyền công dân trên địa bàn xã cài đặt cài đặt chữ ký số điện tử sử dụng tiện ích các ứng dụng trong chuyển đổi số, tuyên truyền mục đích ý nghĩa Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

**1.2. Kênh truyền thông "Chuyển đổi số quốc gia" trên Zalo**

Cán bộ, công chức, các thành viên được phân công phục trách lĩnh vực chuyển đổi số tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên Zalo để cập nhật kịp thời thông tin về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

**2. Hoàn thiện hệ thống văn bản**

Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản trong các lĩnh vực đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo. Rà soát, đề xuất bổ sung hệ thống văn bản pháp luật về doanh nghiệp, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng. Nghiên cứu các giải pháp khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, người dân đầu tư, tài trợ, chuyển giao công nghệ; cung cấp, sử dụng các dịch vụ số.

**3. Hạ tầng số**

Đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển các ứng dụng để phục vụ cho chuyển đổi số. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, máy tính, máy in, máy quét.

**4. Nền tảng số**

Xác định danh sách các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp và đề xuất các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư, phát triển trên địa bàn xã.

**5. Nhân lực số**

Tăng cường tham gia các lớp đào tạo tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ

năng, nhận thức thực hiện các nội dung chuyển đổi số do tỉnh tổ chức; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp, nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC trên cổng dịch vụ công.

**6. An toàn, an ninh mạng**

Cử cán bộ, công chức tham gia các đợt huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính do tỉnh, huyện tổ chức. Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin, đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra. Hoàn thành phân loại, xác định, đề nghị phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức và người dân.

**7. Chính quyền số**

Đẩy mạnh sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính … Bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng. Tăng cường khai thác, sử dụng Hệ thống báo cáo phát triển KT-XH. Tiếp tục triển khai hiệu quả chữ ký số cá nhân và tổ chức; triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động. Thực hiện triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung. Tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến năm 2023.

**8. Kinh tế số**

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về triển khai các ứng dụng thương mại điện tử, các nền tảng hỗ trợ thanh toán trực tuyến nhằm đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy quảng bá, tiêu thụ sản phẩm tiêu biểu của xã. Phát triển và đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; triển khai nền tảng ứng dụng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt. Ứng dụng công nghệ số trong phương thức quản lý, quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông sản. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

**9. Xã hội số**

Đẩy mạnh phát triển dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử. Phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm. Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ cho các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, khu dân cư sử dụng các dịch vụ số như: Dịch vụ công trực tuyến; tương tác với chính quyền qua môi trường số; hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt chữ ký số, tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hộ kinh doanh, sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ người dân thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước hướng đến phổ cập việc thanh toán điện tử; sử dụng dịch vụ y tế số, giáo dục số, thương mại điện tử…

**IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản về chuyển đổi số; xây dựng chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn. Tăng cường các hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chuyển đổi số. Tăng cường hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng thôn, khu dân cư nhằm hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến. Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng chuyển đổi số trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

**3. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên môi trường, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp, văn hóa, du lịch, lịch sử; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội. Phối hợp hỗ trợ lập chữ ký số cho người dân để đáp ứng việc giải quyết các TTHC trên môi trường điện tử; tổ chức các đợt tuyên truyền, tập huấn về chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số để nâng cao nhận thức và kỹ năng số.

**4. Nguồn lực, kinh phí thực hiện**

Thu hút mọi nguồn lực cho chuyển đổi số; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng theo định hướng. Tranh thủ nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ của huyện và nguồn vốn khác; tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số**

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc các bọ phận triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số; kiểm tra, đánh giá kết quả và tổng hợp, báo cáo theo chỉ đạo.

**2. Tổ công nghệ số cộng đồng xã, thôn, xóm**

Thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Kế hoạch, phối hợp đề xuất phương án triển khai thực hiện; tuyên truyền nhân dân sử dụng các dịch vụ số; hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt chữ ký số, tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hộ kinh doanh, sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ người dân thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước hướng đến phổ cập việc thanh toán điện tử; sử dụng dịch vụ y tế số, giáo dục số, thương mại điện tử.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 xã Phượng Kỳ, yêu cầu các bộ phận có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***
- UBND huyện Tứ Kỳ;
- TV. Đảng ủy - TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Thành viên BCĐ CĐS, Tổ CNS;
- Lưu: Vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Tấn Văn Duẩn**